

Bản án số: 04/2023/HSPT
Ngày 16 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện, bà Trương Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 131/2022/TLPT-HS ngày 24/10/2022 đối với bị cáo [Nguyễn Văn B](#), do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HSST, ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

*** Bị cáo không kháng cáo:**

Họ và tên: [Nguyễn Văn B](#). Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13/7/1982, tại [xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#). Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: [Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: Lớp 4/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đảng phái: Quân chủng. Con ông: [Nguyễn Văn H](#); (Đã chết). Con bà: [Nguyễn Thị G](#); (Đã chết). Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình. Vợ: [Nguyễn Thị L](#). Sinh năm: 1985. (Đã ly hôn). Hiện trú tại: [Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#). Con: có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 04/3/2022 tại Trại tạm giam [Công an tỉnh H](#) cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông [Nguyễn Khánh T](#) - Trợ giúp viên pháp lý; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh bào chữa cho bị cáo, (có mặt).

*** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:**

- Người bị hại có kháng cáo: Anh [Nguyễn Tổng K](#), sinh năm 1967; nghề nghiệp: Làm ruộng; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#). (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh [Trần Văn T1](#), sinh năm 1971; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#), (Có mặt).

+ Chị [Lê Thị C](#), sinh năm 1973; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#), (Vắng mặt).

+ Anh [Lê Khắc T2](#), sinh năm 1979; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#), (Vắng mặt).

+ Ông [Trần Văn Đ](#), sinh năm 1960; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#), (Vắng mặt).

+ Anh [Lâm Xuân T3](#), sinh năm 1994; trú tại: [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#), (Vắng mặt).

+ Chị [Nguyễn Thị D](#), sinh năm 1973, trú tại [thôn Y, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#) (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/12/2021, anh [Nguyễn Tổng K](#) (Sinh năm 1967) và anh [Lâm Xuân T3](#) (Sinh năm 1994), cùng trú tại [thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#) đến nhà gia đình anh [Trần Văn T1](#) (Sinh năm 1971), trú cùng thôn chơi, uống rượu nhân dịp lễ Noel. Trong lúc cả 3 người đang ngồi chơi, thì có chị [Nguyễn Thị D](#), sinh năm 1973, trú tại [thôn Y, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh](#) (Người có quan hệ tình cảm với [Nguyễn Văn B](#)) đến nhà [Nguyễn Văn B](#) (cạnh nhà anh [T1](#)) để tìm con chó của mình. Khi đi qua nhà anh [T1](#), thấy anh [K](#) đang ngồi chơi tại đây nên chị [D](#) nhờ anh [K](#) cùng mình đi sang nhà của [B](#) (trú cùng thôn với anh [T1](#)) để tìm chó. Khi chị [D](#) và anh [K](#) vừa đến nhà của [B](#) (Bây ở nhà bà [Nguyễn Thị V](#)) thì giữa [B](#) và anh [K](#) xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại nên anh [K](#) đi về nhà anh [T1](#). Khi anh [K](#) đi về nhà gia đình anh [T1](#), [B](#) đi theo anh [K](#) sang nhà anh [T1](#) tiếp tục chửi bới, thì được anh [T1](#) can ngăn nên anh [K](#) và [B](#) đi về nhà ở của mình. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, [B](#) đi vào nhà lấy 01 (Một) con dao rựa dài 60cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, màu nâu, dài 40cm, đầu lưỡi hình cung; cán làm bằng gỗ, màu nâu, dài 20cm để chặt cây, cùng chị [D](#) đi sang nhà anh [T1](#) xin tìm chó, được anh [T1](#) đồng ý. [B](#) và chị [D](#) đi vào trong nhà anh [T1](#) tìm chó nhưng không tìm được nên đi ra ngoài sân. Lúc này, do trên đường về phát hiện quên mũ bảo hiểm nên anh [K](#) quay lại nhà anh [T1](#) để tìm mũ bảo hiểm thì gặp [B](#). Do bức xúc về mâu thuẫn xảy ra trước đó với anh [K](#) nên khi nhìn thấy anh [K](#) đang đứng trước sân, [B](#) cầm con dao đi ra chém về phía người anh [K](#), được anh [T1](#) can ngăn nên không trúng. Sau đó anh [T1](#) vào trong nhà đi vệ sinh, [B](#) tiếp tục dùng dao chém vào người anh [K](#), anh [K](#) dơ tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào tay phải. Lúc này chị [Lê Thị C](#) (vợ anh [T1](#)) đang ở trong nhà nghe tiếng kêu cứu của anh [K](#) nên chạy ra thì thấy [B](#) đang cầm dao chém liên tiếp

nhieu nhất vào người anh K. Bị B chém, anh K bỏ chạy ra ngoài ngõ nhà anh T1 rồi ngã xuống nền đất. Thấy anh K bị ngã, B rút con dao tại hiện trường rồi đi về nhà. Còn anh Nguyễn Tổng K bị thương, được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H từ ngày 25/12/2021 đến ngày 28/12/2021 thì ra viện.

Tại bản Kết luận định giám định pháp y về thương tích số 15/TgT ngày 24/01/2022 của Trung tâm giám định pháp y và giám định y khoa, Sở Y kết luận: Vùng trán 02 sẹo vết thương: Sẹo phía trên, kích thước 3,8cm x 0,3cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%; sẹo phía dưới, kích thước 03cm x 0,3cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Sẹo vết thương vùng trán, kích thước 3,4cm x 0,2cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Gò má phải vết thâm da, kích thước 0,9cm x 9,4cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0,5%. Sẹo vết thương môi trên, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Bàn tay phải: sẹo đốt 2 ngón III, kích thước 02cm x 0,2cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; sẹo đốt 2 ngón IV, kích thước 02cm x 0,2cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Theo phương pháp cộng tại Thông tư, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là **12%** (*Mười hai phần trăm*). Thương tích do vật sắc tác động gây nên.

Tại Bản án sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn B **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04/3/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí, bồi thường dân sự, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2022, bị hại cho rằng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao chém liên tiếp vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại với cường độ tấn công cao, liên tục, theo kết luận giám định thương tích bị hại đã bị ba vết sẹo vùng trán kích thước lần lượt là 3,8cm x 0,3cm, 03cm x 0,3cm, 3,4cm x 0,2cm, vết thương ở môi, vết thương ở hai đốt ngón tay, vết thâm ở gò má. Thời điểm giám định ngày 24/01/2022, sau 01 tháng kể từ ngày bị hại bị chém không phải thương tích ở thời điểm xảy ra vụ án nên không phản ánh đúng thương tích của bị hại và tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Vì vậy, bị hại cho rằng các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm chỉ khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là áp dụng sai pháp luật, không phù hợp các tình tiết khách quan của vụ án nên kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 38/2022/HSST đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tuyên hủy toàn bộ bản án 38/2022/HSST của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, giao hồ sơ về cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết lại vụ án theo đúng quy định pháp luật.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 23/9/2022, anh Nguyễn Tổng K cho rằng các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm chỉ khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây

thương tích” là áp dụng sai pháp luật, không phù hợp các tình tiết khách quan của vụ án nên kháng cáo toàn bộ bản án, yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên hủy toàn bộ bản án 38/2022/HSST của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, giao hồ sơ về cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết lại vụ án theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, anh K khẳng định chỉ yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại về mặt tội danh và hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo còn về phần trách nhiệm dân sự cũng như các vấn đề khác, anh K thống nhất như bản án sơ thẩm không yêu cầu xem xét

Những người làm chứng có mặt vẫn giữ nguyên nội dung trình bày như tại phiên tòa cấp sơ thẩm, không ai bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 38/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng cũng như các tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 24/12/2021, tại nhà anh Trần Văn T1, thuộc địa phận thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn cá nhân nên Nguyễn Văn B đã dùng 01 con dao rựa dài 60cm, phần lưỡi làm bằng kim loại, màu nâu, dài 40cm, đầu lưỡi hình cung, cán làm bằng gỗ, màu nâu, dài

20cm chém nhiều nhất trúng vào tay phải, vùng trán và vùng má anh Nguyễn Tổng K, làm anh K bị tổn hại về sức khỏe là 12% (*Mười hai phần trăm*). Xét bị cáo Nguyễn Văn B chỉ với một mâu thuẫn nhỏ, nhưng đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh K nhiều nhất gây tổn hại sức khỏe cho bị hại với tỷ lệ thương tật 12% . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được quy định tại bộ luật hình sự. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, trong ý thức bị cáo chỉ là tức giận giơ dao chém anh K chứ không thể hiện ý chí giết anh K. Khi anh K bị ngã, bị cáo đã chủ động vứt dao đi và đi về nhà chứ không cố ý truy sát bị hại đến cùng. Khi giơ dao chém anh K, bị cáo cũng chỉ chém xuống theo phản xạ chứ không có

chủ ý chém vào vị trí nào, hành động chém cũng không có tính quyết liệt. Và thực tế, sau khi bị chém ngã xuống nền đất, anh [K](#) vẫn thấy được bị cáo đã vớt dao đi, đồng thời, anh [K](#) còn gọi đích danh chủ nhà là anh [Trần Văn T1](#) cùng xóm làng đến cứu trợ. Ngay lúc có người đến cứu, anh [K](#) vẫn ngẩng đầu lên nhìn mặc dù không nhớ rõ là ai là người đã đưa anh [K](#) đi cấp cứu. Hơn nữa hậu quả, thương tích của bị hại theo Kết luận giám định của 15/TgT ngày 24/01/2022 của Trung tâm giám định pháp y và giám định y khoa, [Sở Y](#) là 12 %. Như vậy, HĐXX nhận thấy: Toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo [Nguyễn Văn B](#) về tội “**Cố ý gây thương tích**” với mức án **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù là là đúng người, đúng tội, không oan sai và đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để lên mức án phù hợp.

[2.2]. Xét nội dung kháng cáo yêu cầu xem xét lại về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo [Nguyễn Văn B1](#) của bị hại thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại nào khác về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng; Lời khai của những người làm chứng, của bị cáo tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ về hiện trường vụ án, giám định pháp y.....

Việc thay đổi và rút một phần nội dung kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay của bị hại không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 342 BLTTHS nên được chấp nhận. Đối với phần kháng cáo còn lại, yêu cầu xem xét về tội danh và hình phạt đối với bị cáo [Nguyễn Văn B](#), bị hại [Nguyễn Tổng K](#) không xuất trình được chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Và như đã nhận định [2.1], HĐXX thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo để tuyên phạt bị cáo mức án và tội danh phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[3]. Về án phí: Bị hại kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử:

Bác toàn bộ kháng cáo của bị hại ông [Nguyễn Tổng K](#) - giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1] **Tội danh và hình phạt:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04/3/2022.

[2] **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại của bị cáo và bị hại. Bị cáo Nguyễn Văn B có trách nhiệm bồi thường về sức khỏe cho người bị hại Nguyễn Tông K với tổng số tiền là: 18.610.000đ (*Mười tám triệu sáu trăm mười ngàn đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

[3] . **Về án phí:** Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc ông Nguyễn Tông K phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND TP. Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS TP. Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Văn thư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Ngân

